

BÁO CÁO
Kết quả SXKD và đầu tư phát triển năm 2018
và dự kiến kế hoạch SXKD & đầu tư phát triển năm 2019

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông

Thay mặt Ban điều hành, tôi xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả thực hiện SXKD và đầu tư phát triển của Công ty VTSG năm 2018; Kế hoạch SXKD và đầu tư phát triển năm 2019 với các nội dung như sau:

Phần thứ nhất
Tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2018

I. Tình hình thực hiện kế hoạch, kết quả SXKD năm 2018:

Năm 2018, Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn tiếp tục phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức: sự cạnh tranh gay gắt của các phương tiện vận tải khác; chất lượng phương tiện (đầu máy, toa xe) cũ kỹ lạc hậu; cơ sở hạ tầng, năng lực chạy tàu chưa được cải thiện, hiện tượng đường xóc, lắc còn nhiều làm ảnh hưởng đến chất lượng phương tiện; thiếu vốn đầu tư; tỷ lệ tàu đi đến đúng giờ đạt thấp hơn so cùng kỳ (đặc biệt là tàu hàng) gây ảnh hưởng đến chất lượng dịch vụ...

Trước những khó khăn, thách thức trên, Ban điều hành đã có nhiều cố gắng thực hiện nhiều giải pháp đẩy mạnh kinh doanh, nâng cao chất lượng dịch vụ như:

*** Về vận tải hành khách**

- Xây dựng kế hoạch chạy tàu phù hợp nhu cầu từng thời điểm: vào các dịp Tết, Lễ, Hè, lập thêm tàu khu đoạn trên các tuyến có nhu cầu tăng cao; tận dụng các toa xe có ĐHKK để chạy tàu du lịch; tổ chức quay chung một số máy tàu để nâng cao hiệu quả sử dụng toa xe. Khi luồng khách giảm, điều chỉnh giảm bớt tàu hoặc cắt giảm toa xe trong thành phần đoàn tàu để tiết kiệm chi phí; xây dựng kế hoạch chạy tàu mùa thấp điểm sau hè như: tạm ngừng chạy một số tàu (SE25/26, NH1/2); điều chỉnh hành trình tàu SQN2 theo giờ tàu SE26; lập tàu riêng cho các tập thể mua vé trọn chuyến.

- Xây dựng và ban hành giá vé bám sát thị trường, điều chỉnh linh hoạt, phù hợp như: giá vé khi thấp điểm, giá vé khi cao điểm (lễ, tết, hè); giá vé đầu tuần, cuối tuần, theo từng cung chặng và thực hiện nhiều chính sách ưu đãi, giảm giá để kích cầu: giảm giá cho các đối tượng chính sách, giảm giá sâu khi mua vé trước nhiều ngày; tập thể được tính từ 10 người, chiết khấu cao hơn, giảm giá sâu cho HDV; giảm giá kích cầu du lịch, du xuân; các chính sách giảm giá vé khác: giảm

sâu cho CBCNV trong ngành; Công đoàn viên; ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11; lực lượng vũ trang QĐND Việt Nam (22/12); Mở rộng hợp tác với các hiệp hội, công ty du lịch để tăng cường bán vé đoàn; có chính sách ưu đãi để bán trọn toa suốt năm cho các công ty kinh doanh dịch vụ lữ hành tạo nguồn thu ổn định.

- Phương án bán vé được xây dựng có nhiều kịch bản dành chỗ: đường dài, đi ngay; mở bán gọn các toa (để khai thác tốt nhất số chỗ hiện có), dễ mua, dễ dàng cắt nối xe, phục vụ tập thể và tăng được chỉ tiêu hệ số sử dụng chỗ.

- Mở rộng hệ thống bán hàng bằng cách phát triển các đại lý bán vé, dựa trên Quy chế Đại lý có hoa hồng và thu tiền dịch vụ (đến tháng 12/2018 mở được 108 đại lý, tăng 40 đại lý). Việc mở rộng kênh bán hàng đã giảm được lượng khách tập trung mua vé tại các Ga (đặc biệt là dịp cao điểm bán vé Tết Nguyên đán Kỷ Hợi 2019), tạo điều kiện cho khách mua vé dễ dàng, thuận lợi.

- Quan tâm thực hiện tốt công tác chăm sóc khách hàng; thông tin quảng bá, truyền thông đã tạo hiệu ứng tốt, thu hút sự quan tâm của xã hội đối với sản phẩm mới của Công ty; thu hút hành khách sử dụng dịch vụ vận tải Đường sắt. Đội ngũ nhân viên phục vụ có nhiều chuyển biến tích cực về tinh thần thái độ, đi vào chiều sâu hơn, có ý thức hướng đến sự hài lòng của hành khách; nhiều tấm gương nhất được và trả lại hành lý, tư trang, tiền bỏ quên trên tàu có giá trị lớn được hành khách khen ngợi, đánh giá cao.

* Về vận tải hàng hóa:

- Thực hiện chính sách giá cước bám sát thị trường; trong đó, điều chỉnh tăng, giảm linh hoạt theo thị trường và luồng hàng; giảm cước hàng hóa luồng điều rỗng, điều chỉnh giá cước từ khu vực Bình Thuận - Diêu Trì - Đà Nẵng ra phía Bắc để thu hút luồng hàng mới và các chủ hàng quay lại với đường sắt, đồng thời giảm chi phí điều rỗng; điều chỉnh tăng cước hàng chuyên tuyến, các mặt hàng có khối lượng lớn như: Xi măng, Nông sản,... để tăng doanh thu.

- Trong năm 2018, lập thêm nhiều chuyến tàu hàng chuyên tuyến và khu đoạn để tăng được sản lượng hàng hóa. Hợp tác với Tập đoàn Bưu điện VNPT khai thác vận chuyển hàng bưu điện (nổi thêm một toa xe hàng trong thành phần tàu SE7/8 góp phần tăng sản lượng doanh thu hàng hóa nối vào tàu khách).

Những giải pháp trên đã dẫn tới sản lượng, doanh thu đều hoàn thành và vượt mức mà Đại hội đồng cổ đông đã thông qua cụ thể:

Tổng doanh thu đạt **2.100,714** tỷ đồng (đạt 103,5% kế hoạch, bằng 112,4% so cùng kỳ) trong đó doanh thu vận tải đạt **1.842,355** tỷ đồng (đạt 104,3% kế hoạch, bằng 114,7% so với cùng kỳ).

Tuy nhiên trong giai đoạn đầu tư ban đầu với các khoản chi phí tăng thêm rất lớn, nhằm giành lại thị phần vận tải Đường sắt, việc tăng doanh thu nói trên chỉ mới dừng lại ở bước giá vé hành khách, giá cước hàng hóa có thể cạnh tranh được với hàng không và đường bộ chứ vẫn chưa thể bù chi phí tăng rất mạnh trong năm 2018 như: Phí điều hành GTVT đường sắt tăng ≈ 90 tỷ đồng; khấu hao TSCĐ tăng $\approx 45,2$ tỷ đồng; Lãi ngân hàng cho các dự án tăng $\approx 30,2$ tỷ đồng, các

chính sách hỗ trợ hành khách, nâng cao chất lượng dịch vụ tăng ≈ 40 tỷ đồng; đặc biệt giá nhiên liệu năm 2018 tăng đột biến ≈ 69 tỷ đồng, do đó dẫn đến chỉ tiêu lợi nhuận không đạt được như kế hoạch đặt ra, chi tiết theo bảng tổng hợp dưới đây:

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD năm 2018:

Đơn vị tính: đồng

| STT | Chỉ tiêu | Nghị quyết ĐHĐCĐ | Thực hiện | Tỷ lệ |
|------------|--|--------------------------|--------------------------|---------------|
| I | Tổng doanh thu | 2.029.544.000.000 | 2.100.714.509.447 | 103,5% |
| 1 | Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ | | 2.077.544.232.878 | |
| 2 | Doanh thu tài chính | | 252.308.229 | |
| 3 | Thu nhập khác | | 22.917.968.340 | |
| II | Tổng chi phí | 2.017.044.000.000 | 2.101.619.308.259 | 104,2% |
| 1 | Chi phí bán hàng và cung cấp dịch vụ | | 2.038.809.533.062 | |
| 2 | Chi phí tài chính | | 32.184.144.251 | |
| 3 | Chi phí khác | | 625.630.946 | |
| III | Lợi nhuận trước thuế | 12.500.000.000 | -904.798.812 | -7,2% |

II. Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư phát triển năm 2018:

- Hoàn thành 08 danh mục dự án để đưa vào phục vụ sản xuất và quyết toán 355,314 tỷ đồng/ tổng mức đầu tư 369,257 tỷ giảm 13,944 tỷ đồng.

- Hoàn thiện thủ tục cho các dự án đầu tư 2018 chuyển tiếp sang 2019 tiếp tục thực hiện.

+ Dự án đầu tư mới 30 toa xe khách giai đoạn 2018-2020: hoàn thành hợp đồng đợt 1 mua mới 15 toa xe (10 toa xe BNL42+ 01 Cv-FĐ được nghiệm thu bàn giao phục vụ vận tải tết nguyên đán 201; 04 toa xe BNL42 nghiệm thu bàn giao đầu tháng 3/2019).

+ Dự án đầu tư mới 50 toa xe Mc: đã hoàn thiện thủ tục đấu thầu và ký hợp đồng mua mới, hiện các nhà thầu đang triển khai thi công, dự kiến bàn giao nghiệm thu trong tháng 6&7/2019.

+ Thực hiện các thủ tục đầu tư cho dự án “Thí điểm nâng cấp, cải tạo 03 toa xe khách sử dụng vật liệu mới”: dự kiến trong tháng 4/2019 sẽ hoàn thành nghiệm thu và đưa vào sử dụng.

- Hoàn thiện các dự án đầu tư mua sắm thiết bị 2018.

- Các dự án sử dụng đất: đang phối hợp cùng các đơn vị liên quan hoàn thiện các thủ tục về đất đai với địa phương.

(Chi tiết theo phụ lục số 01, 02 đi kèm)

Phần thứ hai

Kế hoạch SXKD và đầu tư phát triển năm 2019

I. Phương hướng, nhiệm vụ SXKD năm 2019

1. Kế hoạch SXKD năm 2019

Năm 2019, dự báo tình hình kinh doanh tiếp tục khó khăn, cạnh tranh ngày càng gay gắt của các phương tiện vận tải khác, đặc biệt là hàng không trong khi năng lực nội tại chưa có chuyển biến khả quan, vì vậy khả năng tăng trưởng doanh thu không cao. Hội đồng quản trị đã thống nhất định hướng các chỉ tiêu SXKD chủ yếu như sau:

- Doanh thu: Tổng Doanh thu: **2.229,270** tỷ, tăng 128,5 tỷ so với năm 2018. tăng 6% so với năm 2018. Trong đó:

Doanh thu vận tải năm 2019 (dự kiến): 1.971,5 tỷ đồng, tăng 129,1 tỷ đồng so với năm 2018, tăng 7,0% so với năm 2018.

- Chi phí: Dự kiến nhiều chi phí tăng và phát sinh trong năm 2019 (khoảng 185 tỷ đồng), cụ thể như sau:

- Chi phí CSHT đường sắt tăng 10,3 tỷ đồng (8% doanh thu vận tải).

- Chi phí điều hành GTVTĐS tăng 37,5 tỷ đồng.

- Chi phí tại Công ty tăng 65 tỷ đồng so với năm 2018, trong đó:

- + Khấu hao TSCĐ tăng 18,2 tỷ đồng (do tăng thêm việc đầu tư mới 30 toa xe khách 2018-2020, đầu tư mới 50 xe Mc, hệ thống giặt ủi, máy móc thiết bị...);

- + Bảo hiểm XH, YT, TN,..... Tăng 2,1 tỷ (do mức lương tối thiểu vùng năm 2019 tăng từ 3.980.000 đồng lên 4.180.000 đồng);

- + Các yếu tố còn lại (vật liệu, nhiên liệu, DVMN, chi khác): tăng 47,1 tỷ đồng.

- Chi phí tài chính tăng 16,3 tỷ đồng (do trả thêm lãi vay cho các dự án: đầu tư mới 30 TX khách giai đoạn 2018-2020, đầu tư mới 50 xe Mc năm 2018);

- Chi phí năm trước chuyển sang: tăng 65,2 tỷ đồng.

- Lợi nhuận sau thuế: **02** tỷ đồng.

Với khả năng tăng doanh thu không nhiều trong khi chi phí tăng rất lớn, lợi nhuận sau thuế chỉ có thể phấn đấu dự kiến đạt **02** tỷ đồng.

2. Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2019:

- Nguồn vốn khấu hao TSCĐ năm 2019 chủ yếu bổ sung vốn cho các dự án hoàn thành thiếu vốn vay, dự án đầu tư phát triển năm 2018 thiếu vốn đối ứng, trả nợ gốc vay các dự án và bổ sung vốn đối ứng cho các dự án ĐTPT năm 2018 chuyển tiếp: Do vậy không còn nguồn kinh phí đầu tư mới cho năm 2019.

- Tiếp tục thực hiện các dự án năm 2018 chuyển sang, bao gồm:

+ Dự án đầu tư 50 toa xe Mc năm 2018: (dự kiến nghiệm thu bàn giao toa xe bắt đầu tư tháng 4/2019);

+ Dự án “đầu tư mới 30 TXK giai đoạn 2018-2020”: Gói thầu số 4 “Mua mới 15 toa xe khách đợt 2 gồm 13ANL28+ 02BNL42” còn lại của dự án dự kiến hoàn thành cuối tháng 5/2019 để kịp tiến độ phục vụ vận tải hè 2019;

+ Triển khai các thủ tục tiếp theo cho các dự án có sử dụng đất.

(Chi tiết theo phụ lục số 02, 03, 04 đi kèm)

II. Các giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2019:

Trên cơ sở định hướng các giải pháp thực hiện kế hoạch của Hội đồng quản trị đề ra, Ban điều hành sẽ cụ thể hóa từng nội dung giải pháp và tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

Trên đây là kết quả thực hiện SXKD năm 2018 và nhiệm vụ kế hoạch SXKD và đầu tư phát triển năm 2019, Ban điều hành trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông Công ty VTSG năm 2019./.

TỔNG GIÁM ĐỐC

Đào Anh Tuấn